

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trương Thị L và anh Đàm Xuân H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 21 tháng 3 năm 2025 của chị Trương Thị L và anh Đàm Xuân H.

- Biên bản ghi nhận ý kiến của người yêu cầu về kết quả hòa giải thành đã được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2025.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Họ và tên: Chị **Trương Thị L**, sinh năm: 2001.

HKTT: Thôn F, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Hiện trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

2. Họ và tên: Anh **Đàm Xuân H**, sinh năm: 1997.

HKTT: Thôn F, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trương Thị L và anh Đàm Xuân H đều thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trương Thị L và anh Đàm Xuân H cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đàm Ngọc H1, sinh ngày 06/7/2023.

Khi ly hôn, chị L và anh H cùng thống nhất thỏa thuận:

Giao cháu Đàm Ngọc H1 cho chị Trương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Anh H không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho chị L.

Sau ly hôn, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây cản trở, gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con của cha mẹ đang trực tiếp nuôi thì người đó có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bên gây ảnh hưởng.

- **Về tài sản chung, nợ chung và đất ruộng nông nghiệp:** Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức đóng góp:** Các đương sự tự nguyện không có yêu cầu gì.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Văn Giang;
- THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên;
- (ĐKKH số 06/2023 ngày 14/02/2023)
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Thu Giang